

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc điện ưu tiên cấp điện khi bên bán điện thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện trong hệ thống điện trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;

Căn cứ Nghị định 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ thông tư số 34/2011/TT-BCT ngày 07/09/2011 của Bộ Công Thương quy định về việc lập và thực hiện kế hoạch cung ứng điện khi hệ thống điện Quốc gia thiếu nguồn điện;

Căn cứ Thông tư số 22/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương về việc quy định điều kiện, trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện;

Căn cứ Quyết định số 3047/QĐ-BCT ngày 15/11/2024 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3300/QĐ-BCT ngày 15/12/2024 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch cung ứng điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 245/TTr-SCT ngày 19/12/2024 về việc ban hành Quyết định phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện khi bên bán điện thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện trong hệ thống điện trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện khi bên bán điện thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện trong hệ thống điện trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo.)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện cung cấp điện của Công ty Điện lực Sơn La theo Danh sách khách hàng đã được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Công ty Điện lực Sơn La

- Xây dựng kế hoạch cung cấp điện theo công suất được phân bổ khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn năm 2025, trong đó đảm bảo cấp điện cho danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện khi bên bán điện thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện trong hệ thống điện trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định này, đặc biệt đảm bảo cung cấp điện cho các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng diễn ra trong năm 2025.

- Thực hiện công bố công khai, tổ chức thực hiện việc cung cấp điện theo Danh sách khách hàng đã được phê duyệt tại Quyết định này.

- Trong trường hợp xảy ra sự cố hệ thống lưới điện; có nguy cơ gây mất an toàn nghiêm trọng cho người, thiết bị và hệ thống điện phải thực hiện đúng nội dung, trình tự quy định tại Thông tư số 22/2020/TT-BCT ngày 09/09/2020 của Bộ Công Thương.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Sơn La; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HS, Biên KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

Phụ lục 1: Danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
	Toàn tỉnh	1.639	859	1.006	14.217		
I	Thành phố Sơn La	676	463	159	9.167	E 17.2	
1	Tỉnh Ủy Sơn La.				435	Các phòng, ban tỉnh ủy	Lộ 473TG2/9
2					365	Hội trưởng Tỉnh ủy	Lộ 473TG2/9
3	Trung Tâm Hành chính tỉnh Sơn La (UBND tỉnh và một số Sở, ban, ngành) (Đơn vị vận hành Công ty TNHH BLT Sơn La)				559,1	T1	Lộ 473TG2/9
					556,7	T2	Lộ 473TG2/9
					709,7	T3	Lộ 473TG2/9
4	Bộ Chỉ huy quân sự Tỉnh Sơn La				111	Bộ CHQS Tỉnh	Lộ 473TG2/9
5	Công an thành phố Sơn La				67	Sở Công An	Lộ 473TG2/9
6	Bệnh viện Tâm thần Tỉnh Sơn La				102	BV Tâm Thần	Lộ 473TG2/9
7	Báo Sơn La				16,2	Tổ 5 Tô Hiệu	Lộ 473TG2/9
8	Đài tiếng nói Việt Nam thường trú tại Sơn La				77	Đài tiếng nói VN	Lộ 473TG2/9
9	Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố Sơn La				395	Thành ủy	Lộ 471TG2/9

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
							Lộ 473T 2/9 (có mạch vòng)
10	Công an tỉnh Sơn La				835,2	CA tỉnh Sơn La	Lộ 474E17.2
11	Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La				238	Biên Phòng	Lộ 476TG2/9
12	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Sơn La				250	Đài PTTH Tỉnh	Lộ 476E17.2
13	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa Thành phố				52	TT Truyền thông VH Thành Phố	Lộ 376E17.2
14	Ban chỉ huy Quân sự thành phố Sơn La				50	Mường La	Lộ 471TG2/9
15	Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Sơn La				37	Bệnh viện 2	Lộ 471TG2/9
					258,9	Bệnh viện	Lộ 471E 7.2
16	Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Sơn La (Bệnh viện 500 giường)				2089	Bệnh viện Đa khoa	Lộ 474E17.2
17	Viện Quân Y 6				341	Viện quân Y 6	Lộ 374E17.2
18	Bệnh viện Đa khoa cuộc sống				570	BV đa khoa cuộc sống	Lộ 374E17.2
19	Bệnh Viện Phục Hồi Chức năng Tỉnh Sơn La				415	BV Y học cổ truyền	Lộ 471TG2/9
20	Trung tâm Viễn thông TP (Tòa nhà VNPT)	203	150	40		Tòa nhà VNPT	Lộ 473TG2/9

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
21	Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La				36	Nà cống	Lộ 473TG2/9
22	Bệnh viện Y dược Cổ Truyền Tỉnh Sơn La				56	Mường La	Lộ 471TG2/9
23	Bưu điện tỉnh Sơn La	89	50	30		Bưu Điện	Lộ 476TG2/9
24	Tòa nhà Viettel Sơn La	387	263	89		Tòa nhà VIETTEL	Lộ 476TG2/9
25	Bệnh viện nội tiết tỉnh Sơn la				53	BV Nội Tiết	Lộ 471TG2/9
26	Trung tâm y tế Thành phố Sơn La				130	TT y tế Thành phố	Lộ 474E17.2
27	Sở Y Tế tỉnh Sơn La (Trung Tâm Kiểm Soát Bệnh Tật)				210	Da liễu (Công cộng)	Lộ 471TG2/9
28	Trung Tâm kiểm nghiệm Thuốc Mỹ Phẩm Thực Phẩm				50	Liên cơ 1	Lộ 471TG2/9
29	Trung Tâm Pháp Y Tỉnh Sơn La				72	Bệnh viện 1	Lộ 471E17.2
30	Công an tỉnh Sơn La (CA PCCC- Tổ 6 Tô Hiệu)				30	Đồi Châu	Lộ 476TG2/9

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
II	Huyện Mai Sơn	182	70	182	847,86	E 17.62	
31	Huyện uỷ, HĐND huyện, UBND huyện Mai Sơn				18,8	Ủy Ban	Lộ 471E17.62
32	Công an huyện Mai Sơn				22,13	Trường lái xe	Lộ 375E17.62
33	Công an huyện Mai Sơn				12,7	Tự Dưng	Lộ 373E17.62
34	Ban chỉ huy Quân sự huyện Mai Sơn				15	Huyện Đội	Lộ 473E17.62
35	Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn				459,5	Bệnh viện đa khoa Mai sơn	Lộ 473E17.62
36	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Mai Sơn				7,69	Tiểu Khu 6	Lộ 471E17.62
37	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện				7,69	Nông Trường 2	Lộ 375E17.62
38	Bưu điện huyện Mai Sơn				4,2	Tiểu Khu 6	Lộ 471E17.62
39	Trung tâm Viễn Thông Mai sơn				9,10	TBA - TT Bưu chính Viễn thông	Lộ 375E17.62
40	Chi nhánh cấp nước Mai Sơn	93	35	93		TBA - XN nước (Bơm đầu nguồn)	Lộ 373E17.62
41	Trạm Bơm tăng áp	89	35	89		TBA - XN nước (Tăng áp 1)	Lộ 375E17.62
42	Ra đa 37				30,9	TBA - Ra đa 37	Lộ 378E17.2
43	Ra Đa 37 Tầm xa				92,5	Ra Đa 37 Tầm xa	Lộ 378E17.2

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
44	Bệnh viện chống lao và bệnh phổi huyện Mai Sơn				5,5	TBA Bệnh Viện Lao	Lộ 373E17.62
45					5,5	Bệnh Viện	Lộ 473E17.62
46	Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La				115,34	TBA - TTGDLD Tỉnh	Lộ 373E17.2
47	Đồn biên phòng Phiêng Păn (Phiên hiệu 459)				38,21	TBA Đồn Biên Phòng 459	Lộ 373E17.2
48	Trung tâm y tế huyện Mai Sơn				3,1	Bệnh viện đa khoa Mai sơn	Lộ 473E17.62
III	Huyện Yên Châu	55,21	20	55,21	244,04	E 17.62	
49	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Yên Châu				18,7	Ủy Ban	Lộ 375E17.62
50					14,2	Tiểu khu 3	Lộ 375 E17.62
51	Công an huyện Yên Châu				18,7	Ủy Ban	Lộ 375E17.62
52	Ban chỉ huy Quân sự huyện Yên Châu				7,6	Bệnh Viện	Lộ 375E17.62
53	Bệnh viện huyện Yên Châu				150	Bệnh viện Đa khoa	Lộ 375 E17.62
54	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Yên Châu				2,1	Ủy Ban	Lộ 375 E17.62
55	Bưu điện huyện Yên Châu				8,5	Bến Xe	Lộ 375 E17.62
56	Trung tâm viễn thông Yên Châu				12,44	Đèn □ Đường 1	Lộ 375 E17.62
57	Trạm bơm Him Lam	30	10	30		Him Nam	Lộ 375E17.62

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
58	Chi nhánh cấp nước Yên Châu				4,28	Ủy Ban	Lộ 375 E17.62
59	Trạm Bơm CD	25,21	10	25 21		Bơm nước chữa khỏi	Lộ 375 E17.62
60	Trung Tâm Y Tế Huyện Yên Châu				7,52	Bệnh viện Đa Khoa	Lộ 375 E17.62
IV	Huyện Mộc Châu	195,5	90	195,5	640,38	E 17.1	
61	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Mộc Châu				26,18	Trung tâm hành chính MC	Lộ 473E17.1
62	Công an huyện Mộc Châu				210	Công an Mộc Châu	Lộ 473E17.1
63	Ban chỉ huy Quân sự huyện Mộc Châu				40	Cấp điện từ TBA Trung tâm Hành chính MC	Lộ 472E17.1
64	Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu				147,4	Bệnh viện đa khoa Mộc Châu	Lộ 473E17.1
65	Bệnh viện đa khoa khu vực Thảo Nguyên				77,2	Chợ km 70	Lộ 473E17.1
66	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Mộc Châu				4,90	Trạm TTVH Mộc Châu	Lộ 474E17.1
67	Bưu điện huyện Mộc Châu				1,27	TBA Ngân Hàng Mộc Châu	Lộ 474E17.1
68	Trung tâm viễn thông Mộc Châu				6,58	UB Huyện	Lộ 474E17.1
69	Chi nhánh cấp nước huyện Mộc Châu				9	Lâm Sản 2	Lộ 471E17.1

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
70	Trạm Bơm	46,5	30	46,5		Bơm nước M.C	Lộ 473E17.1
71	Trạm Bơm				0,75	Trường DTNT (Nội trú)	Lộ 474E17.1
72	Nhà máy nước khu Nông trường				9,6	Trung Tâm	Lộ 471E17.1
73	Ra đa 35				15	Ra Đa 2	Lộ 476E17.1
7	Đội PCCC&CNCH thị trấn Nông trường Mộc Châu				20	Phòng Cháy	Lộ 474E17.1
75	Trung tâm y tế huyện Mộc Châu				19,5	TBA Đèn Đường lộ 473	Lộ 474E17.
76	Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập				53	Đồn 469	Lộ 372E17.1
77	Nhà máy xử lý nước thải khu vực Mộc Châu (bản Là Ngà, xã Mường Sang	84	30	84		Xử Lý Nước Thải MC/CS	Lộ 372E17.1
78	Nhà máy xử lý nước thải khu vực Nông Trường (Tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu)	65	30	65		Xử Lý Nước Thải NT/CS	Lộ 374E17.1
V	Huyện Phù Yên	80,31	30	80,31	608,14	E 17.5	
79	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Phù Yên				39,4	UBND Huyện	Lộ 471E17.5
80					75	Ủy Ban huyện 2	Lộ 471E17.5
81	Công an huyện Phù Yên				318,8	Công n Phù Yên	Lộ 471E17 5
82	Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Phù Yên				5,5	Công An Huyện	Lộ 375E17.5

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
83	Ban chỉ huy Quân sự huyện Phù Yên				7,5	Huyện Đội	Lộ 375E17.5
84	Bệnh viện đa khoa huyện				68,58	Bệnh Viện	Lộ 471E17.5
85	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Phù Yên				31,6	Văn Hóa	Lộ 471E17.5
86	Bưu điện huyện				10,9	Công An Huyện	Lộ 375E17.5
87	Trung tâm viễn thông Phù Yên				13,74	Công An Huyện	Lộ 375E17.5
88	Chi nhánh cấp nước huyện Phù Yên				2,05	Kho Bạc	Lộ 375E17.5
89	Chi nhánh cấp nước huyện Phù Yên	80,31	30	80,31		Trạm Bơm	Lộ 375E17.5
90	Đài Truyền Thanh truyền hình Phù Yên (Trạm phát sóng FM)				17,8	Khối 11	Lộ 471E17.5
91	Trung tâm y tế huyện Phù Yên				17,27	Trung Tâm Y Tế	Lộ 375E17.5
VI	Huyện Bắc yên				341,9	E 17.5	
92	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Bắc Yên				13,9	TTGD thường xuyên	Lộ 373E17.5
93					22,3	Tiểu Khu 1	Lộ 373E17.5
94					7,1	Phiên Ban 1	Lộ 373E17.5
95	Công an huyện Bắc Yên				7,1	Công An Huyện (BY)	Lộ 373E17.5

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
96	Ban chỉ huy Quân sự huyện Bắc Yên				7,1	Cấp 3	Lộ 373E17.5
97	Bệnh viện đa khoa huyện				252,95	TBA Bệnh Viện 2	Lộ 373E17.5
98	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Bắc Yên				2,03	Tiểu Khu 4	Lộ 373E17.5
99	Bưu điện huyện Bắc Yên				7,1	Chợ Trung Tâm	Lộ 373E17.5
100	Trung tâm viễn thông Bắc Yên				2,44	Tiểu Khu 1	Lộ 373E17.5
101	Chi nhánh cấp nước Bắc Yên				7,55	Tiểu Khu 4	Lộ 373E17.5
102	Trạm Bơm huyện Bắc Yên				5,5	Tiểu Khu 1	Lộ 373E17.5
103	Trung tâm Y tế dự phòng huyện Bắc Yên				6,83	Y Tế Dự Phòng	Lộ 373E17.5
VII	Huyện Quỳnh nhai	57,64	25	46,65	152,14	E 17.4	
104	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Quỳnh nhai				23	TBA Số 05 P.Lanh	Lộ 373E17.4
105	Công an huyện Quỳnh nhai				15	Số 07 P.Lanh	Lộ 373E17.4
106	Ban chỉ huy Quân sự huyện Quỳnh Nhai				18,04	TBA Số 06 Phiêng Lanh	Lộ 373E17.4
107	Bệnh viện Đa Khoa huyện Quỳnh Nhai				46,62	Số 10 P.Lanh	Lộ 373E17.4
108	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Quỳnh Nhai				2,78	TBA Số 04 Phiêng Lanh	Lộ 373E17.4

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
109	Bưu điện huyện Quỳnh Nhai				10,79	TBA Số 06 Phiêng Lanh	Lộ 373E17.4
110	Trung tâm Viễn Thông Quỳnh Nhai	22,64	15	11		TBA Số 06 Phiêng Lanh	Lộ 373E17.4
111	Chi nhánh cấp nước Quỳnh Nhai	35	10	35,65		Co Phát	Lộ 373E17.4
112	Trung tâm Y tế Huyện Quỳnh Nhai				35,91	TBA Số 09 Phiêng Lanh	Lộ 373E17.4
VIII	Huyện Thuận châu	34	10	34,52	417,795	E 17.4	
113	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Thuận Châu				11,4	TBA Nhà Văn Hóa	Lộ 375E17.4
114	Công an huyện Thuận Châu				33,62	TBA Thuận châu 1	Lộ 375E17.4
115	Bệnh viện huyện Thuận Châu				220	TBA Bệnh viện đa khoa huyện	Lộ 375E17.4
116	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Thuận Châu				34,3	TBA Nhà Văn Hóa	Lộ 375E17.4
117	Trạm phát sóng FM				59,615	TBA FM Pha đin (CD)	Lộ 373E17.4
118	Bưu điện huyện Thuận Châu				12,6	Ủy ban huyện	Lộ 375E17.4
119	Trung tâm Viễn Thông huyện Thuận Châu				5,48	TBA UB Mường Bám	Lộ 371E17.4
120	Chi nhánh cấp nước huyện Thuận Châu	34	10	34,52		TBA Nhà Văn Hóa	Lộ 375E17.4
121	Trạm Bơm huyện Thuận Châu				15,08	TBA Noong Sản	Lộ 375E17.4

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
122	Trung tâm Y Tế huyện Thuận Châu				25,7	TBA Tiểu Khu 9	Lộ 375E17.4
IX	Huyện Sông Mã	112,11	25	100,31	565,59	E 17.30	
123	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Sông Mã				224,7	TBA UBND Huyện	Lộ 373E17.30
124	Công an huyện Sông Mã				100	TBA Công An cơ sở 1	Lộ 373E17.30
125	Ban chỉ huy Quân sự huyện Sông Mã				37,4	TBA Thị Trấn	Lộ 373E17.30
126	Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã				179,93	Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã	Lộ 375E17.30
127	Bưu điện huyện Sông Mã				8,06	TBA GDTX	Lộ 373E17.30
128	Trung tâm Viễn Thông huyện Sông Mã	22,11	15	10		TBA GDTX	Lộ 373E17.30
128	Chi nhánh cấp nước	90	10	90,31		TBA Bơm Nước	Lộ 373E17.30
129	Trung tâm y tế huyện Sông Mã				15,5	TBA TT Y Tế Dự Phòng	Lộ 373E17.30
X	Huyện Sốp cộp	85	37	43	214,5	E 17.30	
130	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện sốp cộp				31	TBA Uỷ Ban huyện	Lộ 371 E17.30
131	Công an huyện				28	TBA Công An	Lộ 371 E17.30
132	Ban chỉ huy Quân sự huyện				31,1	TBA Bơm Nước	Lộ 371 E17.30

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
133	Đoàn kinh tế Quốc phòng 326				30	TBA Sỏm Pói	Lộ 371 E17.30
134	Bệnh viện đa khoa huyện				35	TBA Sỏp Nặm	Lộ 371 E17.30
135	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện				39,4	TBA Cang Mường	Lộ 371 E17.30
136	Bưu điện huyện	30	12	10		TBA Chợ Trung Tâm	Lộ 371 E17.30
137	Trung tâm Viễn Thông	30	15	8		TBA Chợ Trung Tâm	Lộ 371 E17.30
138	Chi nhánh cấp nước	25	10	25		TBA Bơm Nước	Lộ 371 E17.30
139	Trung tâm y tế huyện Sỏp cộp				20	TBA Phấn Viện	Lộ 371 E17.30
XI	Huyện Mường La	96,8	49,6	63,8	420,1	E 17.3	
140	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Mường La				361	H.Ủy - Ủy Ban - TT	Lộ 377E17.3
141	Công an huyện Mường La				34,79	Ủy Ban 1 - TT	Lộ 377E17.3
142	Ban chỉ huy Quân sự huyện Mường La				10,4	Ủy Ban 1 - TT	Lộ 377E17.3
143	Bệnh viện huyện Mường La				13,91	BV Đa Khoa - TT	Lộ 377E17.3
144	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Mường La	20	10	6		Tiểu Khu 5 - TT	Lộ 377E17.3
145	Bưu điện huyện Mường La	8,6	8,6	5		Ngã Tư - TT	Lộ 377E17.3

STT	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	Khách hàng không lắp 3 giá		
146	Trung tâm viên thông huyện Mường La	30,7	20	15,3		T16 - TT	Lộ 371E17.3
147	Chi nhánh cấp nước Mường La	20	5	20		Ngã Tư - TT	Lộ 377E17.3
148	Trạm Bơm huyện Mường La	17,5	6	17,5		Nà Lốc - TT	Lộ 379E17.3
XII	Huyện Vân Hồ	61,41	39,5	45,86	598,1	E 17.1	
149	Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Vân Hồ				363,00	TT hành chính Vân Hồ	Lộ 472E17.1
150	Công an huyện Vân Hồ				150,00	Công an Vân Hồ	Lộ 472E17.1
151	Ban chỉ huy Quân sự huyện Vân Hồ				79,00	Huyện đội Vân Hồ	Lộ 472E17.1
152	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Vân Hồ	6,69	4,20	3,20		TT hành chính Vân Hồ	Lộ 472E17.1
153	Buru điện huyện huyện Vân Hồ	20,36	16,30	10,50		Sao Đỏ 3	Lộ 472E17.1
154	Trung tâm Viễn thông huyện Vân Hồ	4,20	3,00	2,00		TT hành chính Vân Hồ	Lộ 472E17.1
155	Chi nhánh cấp nước huyện Vân Hồ	30,16	16,00	30,16		Bơm nước bản Bon	Lộ 472E17.1
156	Trung Tâm Y Tế huyện Vân Hồ				6,10	TT hành chính Vân Hồ	Lộ 472E17.1

Phụ lục 2: Danh sách khách hàng sử dụng điện cho mục đích Sản xuất kinh doanh

ST T	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	K/h không lắp 3 giá		
1	2	3	4	5	6	7	8
	Toàn tỉnh	33.601	17.995	22.703	120		
I	Thành phố Sơn La	4.479	3.930	2.579	0		
1	Công ty Cổ phần cấp nước Sơn la	137	40	137		Khí Tượng	Lộ 473TG2/9
2	Bơm nước Nậm La	175	50	175		BN Nậm La	Lộ 473TG2/9
3	Trạm bơm nước Bản Chậu	25	10	25		Nà Coóng 2	Lộ 473 E17.2
4	Nhà máy nước 2	162	60	162		NM nước 2	Lộ 471TG2/9
5	Trạm bơm nước Bản Tông	25	10	25		Bản Tông	PD 374 TG 2/9
6	Trạm bơm nước Bản Panh	25	10	25		Chiềng xôm	PD 374 TG 2/9
7	Chi nhánh tại tỉnh sơn la - CT CP Vincom RETAIL	1300	1600	200		Vincom 1	Lộ 473TG2/9
8	Chi nhánh Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Mường Thanh	2000	2000	1200		KS Mường Thanh	Lộ 473TG2/9

ST T	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	K/h không lắp 3 giá		
9	Công Ty TNHH MTV Sơn Hưng Trung	630	150	630		Sơn Hưng Trung	Lộ 376E17.2
II	Huyện Mai Sơn	18.405	7.680	13.284	85		
10	Trạm bơm nước Chiềng Dong				24	UBX Chiềng Dong	Lộ 373E17.2
11	Trạm bơm nước Bản Mạt				28	Thôn 4	Lộ 373E17.2
12	Trạm bơm nước Chiềng Sung				11	Hòa Bình 2	Lộ 373E17.2
13	Trạm bơm nước Phiêng Cầm				11	UBX Phiêng Cầm	Lộ 373E17.2
14	Trạm bơm nước xã Hát Lót				11	UB xã Hát Lót	Lộ 378E17.2
15	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Sông Lam	5834	2650	5834		CT TNHH đầu tư và xây dựng Sông Lam	Lộ 173E17.6
16	Trung tâm dịch vụ, tư vấn và hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	3141	1750	1980		Khu công nghiệp	Lộ 376E17.2
17	Chi nhánh CT CP Tinh bột sắn Phú Yên - Nhà máy tinh bột sắn Sơn la	1091	750	830		Tinh bột sắn 1	Lộ 373E17.62
18	Công ty cổ phần gạch Mai Sơn	423	100	250		Gạch Mai Sơn	Lộ 373E17.2
19	Công ty CP Chăn nuôi Minh Thúy Chiềng Chung	1500	130	130		Minh Thúy Chiềng Chung	Lộ 378E17.2
20	Công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao	986	300	200		Đồng Giao	Lộ 378E17.2

ST T	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	K/h không lắp 3 giá		
21	Chi nhánh CT CP Tinh Bột Sắn Phú Yên - NM Tinh Bột Sắn Sơn La	3830	1500	2830		Tinh Bột Sắn 2	Lộ 373E17.62
22	CTCP mía đường Sơn La	1600	500	1230		Mía đường	Lộ 378E17.2
III	Huyện Mộc Châu	3.272	2.570	1.670	35		
23	Công ty TNHH TM&XD Thái Sơn (Bơm nước Hang Trùng)				11	Tự Nhiên	Lộ 472E17.1
24	UBND xã Tô Múa (Trạm bơm Liên Hưng và Bản Đạo)				24	UBND xã Tô Múa	Lộ 374E17.1
25	Nhà máy Sữa UHT 3	200	130	150		N.M Sữa UHT 3	Lộ 478E17.1
26	Nhà máy Sữa UHT 1	572	180	150		N.M Sữa UHT 1	Lộ 478E17.1
27	Công ty MTG	250	230	210		Công ty MTG	Lộ 372E17.1
28	Khách sạn Mường Thanh	1200	1100	600		KS Mường Thanh	Lộ 471E17.1
31	Công ty Vinatea Mộc Châu	250	150	180		Chè Đen 1	Lộ 476 E17.1
32	Resort Thảo Nguyên	300	350	130		Thi Công quốc Lộ 6	Lộ 474 E17.1
33	Khu du lịch Mộc Châu Island	200	180	120		Tất Ngoẵng	Lộ 376 E17.1

ST T	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	K/h không lắp 3 giá		
34	Khu du lịch Phoenix Rừng Thông	300	250	130		TBA T1	Lộ 372 E17.1
IV	Huyện Phù Yên	950	130	480	0		
35	Công ty CP Giấy Ngọc Hà (giấy da 3)	250	30	150		Giấy Da 2	Lộ 375 E17.5
36	Công ty CP giấy Ngọc Hà (giấy da 1)	350	50	180		Giấy Da 1	Lộ 375 E17.5
37	Công ty TNHH May Phù Yên	350	50	150		TBA May Tâm Việt	Lộ 371 E17.5
V	Huyện Sông Mã	967	150	780	0		
38	Công ty TNHH TM và XD Thái Sơn (Trạm Bơm nước Chiềng Khương)	150	0	150		Bơm nước Chiềng Khương	Lộ 375 E17.30
39	Công ty Cổ phần Quyết Tiến Sông Mã	817	150	630		TBA Tuynel Quyết Tiến	Lộ 375 E17.30
VI	Huyện Mường La	250	75	0	0		
40	Công Ty CP May Tiên Sơn - Mường La (Điện Mặt trời MN)	250	75	0		Công Ty CP May ML	Lộ 377 E17.3
VII	Huyện Thuận Châu	778	350	370	0		
41	Trạm bơm nước cao su	120	0	120		Bơm nước cao su	Lộ 375 E17.4
42	Nhà máy chế biến mủ cao su	658	350	250		Cao su Sơn La	Lộ 375 E17.4

ST T	Khách hàng	P sử dụng (kW)				TBA cấp điện/ CS	Đường dây cấp điện
		Bình thường	Cao điểm	Thấp điểm	K/h không lắp 3 giá		
VII I	Huyện Bắc Yên	460	350	420	0		
43	Trại chăn nuôi Cao Đa	460	350	420		Trại chăn nuôi Cao Đa	Lộ 373 E17.5
VII I	Huyện Vân Hồ	2.730	2.250	2.180	0		
44	Công ty cổ phần giống bò sữa mộc Châu	230	150	180		Sữa mộc Châu	Lộ 472 E17.1
45	Công ty cổ phần chăn nuôi Minh Thúc	2500	2100	2000		Chăn nuôi Minh Thúc	Lộ 472 E17.1
IX	Huyện Yên Châu	1.310	510	940	0		
46	Trại chăn nuôi Chiềng Hạc	260	210	190		Chăn nuôi Chiềng hạc	Lộ 375E17.62
47	Công Ty Cổ Phần Hưng Thịnh Yên Châu	1050	300	750		Nhà máy gạch Tuynen YC	Lộ 375E17.62

Lưu ý: Đối với một số khách hàng trạm bơm nước chủ yếu phục vụ dân sinh sử dụng điện sau các TBA công cộng, khi Hệ thống điện Quốc gia thiếu nguồn dự kiến chỉ thực hiện điều tiết vào các khung giờ cao điểm của hệ thống, còn lại vào khung giờ thấp điểm các trạm bơm nước vẫn thực hiện bơm nước bình thường.